

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01459/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực môi trường
thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định: Số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ các Thông tư: Số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường và biến đổi khí hậu; số 19/2025/TT-BTNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường (tại Tờ trình số 144/TTr-SNNMT ngày 29 tháng 8 năm 2025 và Báo cáo số 193/BC-SNNMT ngày 23 tháng 9 năm 2025).



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực môi trường như sau:

1. Thực hiện thủ tục hành chính thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và dự án được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phân quyền cho Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk đối với dự án đầu tư tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP; khoản 1 Điều 26a Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, gồm:

a. Tổ chức thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Điều 34 Luật Bảo vệ môi trường 2020: Tiếp nhận hồ sơ; ký ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; tổ chức khảo sát thực tế, lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức và chuyên gia (trong trường hợp cần thiết); tổ chức họp thẩm định; thông báo kết quả thẩm định; rà soát hồ sơ sau khi chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung... Sau khi hoàn thành công tác thẩm định, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

b. Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch và ủy viên thư ký Hội đồng thẩm định theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 1 Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT.

c. Tiếp nhận, đăng tải nội dung tham vấn Báo cáo đánh giá tác động môi trường trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường (trừ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật) và gửi kết quả tham vấn cho Chủ dự án theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP.

d. Công khai danh sách Hội đồng thẩm định, quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường trên cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường (trừ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật) theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Điều 14 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

2. Thực hiện thủ tục hành chính thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với các cơ sở khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk quy định tại điểm b khoản 8 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và khoản 15 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, gồm: Tiếp nhận hồ sơ; ký ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; tổ chức khảo sát thực tế, lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức và chuyên gia (trong trường hợp cần thiết); tổ chức thẩm định; thông báo kết quả thẩm định. Sau khi hoàn thành công tác thẩm định, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường.

3. Thực hiện thủ tục hành chính cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy phép môi trường đối với các dự án, cơ sở thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và các dự án, cơ sở được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phân cấp, phân quyền cho Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường 2020; khoản 1 Điều 26 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP; khoản 1 Điều 38 và các khoản 2, khoản 6 Điều 63 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP; khoản 7 Điều 1, khoản 4 Điều 5 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và trình Chủ tịch UBND tỉnh cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy phép môi trường, gồm:

a. Tổ chức thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại Giấy phép môi trường theo quy định tại Điều 43, Điều 44 Luật Bảo vệ môi trường 2020 và khoản 11, khoản 12 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP: Tiếp nhận hồ sơ, ký ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra; lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, chuyên gia; tổ chức khảo sát thực tế (trong trường hợp cần thiết); lấy mẫu phân tích chất lượng môi trường (nếu có); yêu cầu hoàn thiện hồ sơ sau thẩm định/kiểm tra; rà soát hồ sơ sau khi chủ dự án/cơ sở chỉnh sửa, bổ sung. Sau khi hoàn thành công tác thẩm định, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét cấp, cấp lại Giấy phép môi trường.

b. Tổ chức thẩm định hồ sơ cấp đổi, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép môi trường theo quy định tại Điều 43, Điều 44 Luật Bảo vệ môi trường 2020 và khoản 12 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét cấp đổi, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép môi trường.

c. Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Trưởng đoàn hoặc Phó Trưởng đoàn kiểm tra, Thành viên thư ký Hội đồng thẩm định, đoàn kiểm tra theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT.

d. Công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp, cấp lại Giấy phép môi trường trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường (trừ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật) theo quy định tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP.

e. Tổ chức thực hiện trách nhiệm của cơ quan cấp phép môi trường theo quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều 48 Luật Bảo vệ môi trường 2020 và khoản 13 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP: Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường; tiếp nhận và xử lý kiến nghị về bảo vệ môi trường đối với nội dung quy định trong Giấy phép môi trường; kiểm tra vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải và khắc phục ô nhiễm, sự cố môi trường.

4. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường: Phê duyệt kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 163 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Điều 2. Thời gian ủy quyền: Quyết định ủy quyền này hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.

Điều 3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về kết quả thực hiện nội dung, nhiệm vụ được ủy quyền; tổng hợp số liệu và báo cáo định kỳ đến Chủ tịch UBND tỉnh về các nội dung thực hiện theo ủy quyền tại Quyết định này trước ngày 31 tháng 12 hàng năm; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, hoặc thay đổi quy định của pháp luật, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 4. Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện đầy đủ một số nhiệm vụ trong lĩnh vực môi trường theo Quy trình thủ tục hành chính được ủy quyền, quy chế một cửa, một cửa liên thông của tỉnh; đảm bảo việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng hạn, đúng thành phần hồ sơ, không phát sinh thêm yêu cầu, điều kiện ngoài quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký *trư*.

Nơi nhận:

- Như Điều 5; ✓
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Trung tâm Phục vụ HCC của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, NNMT (Nhat-5b)

CHỦ TỊCH



Tạ Anh Tuấn
Tạ Anh Tuấn

PHỤ LỤC**Danh mục TTHC trong lĩnh vực môi trường ủy quyền thuộc thẩm quyền
của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk**

(kèm theo Quyết định số ~~01459~~ /QĐ-UBND ngày ~~29~~ tháng 9 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực
1	1.010733	Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường	Môi trường
2	1.010735	Thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	Môi trường
3	1.010727	Cấp Giấy phép môi trường	Môi trường
4	1.010728	Cấp đổi Giấy phép môi trường	Môi trường
5	1.010729	Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường	Môi trường
6	1.010730	Cấp lại Giấy phép môi trường	Môi trường

